

Số: 826/2026/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 10 tháng 02 năm 2026

## NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số cơ chế, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông chuyên và học sinh của tỉnh Hưng Yên tham gia các đội tuyển dự thi các giải quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 110/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ khen thưởng đối với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;*

*Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;*

*Căn cứ Thông tư số 102/2012/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách Nhà nước bảo đảm kinh phí;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2023/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia;*

*Xét Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông chuyên và học sinh của tỉnh Hưng Yên tham gia các đội tuyển dự thi các giải quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế; Báo cáo thẩm tra số 57/BC-BVHXH ngày 10 tháng 02 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông chuyên và học sinh của tỉnh Hưng Yên tham gia các đội tuyển dự thi các giải quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số cơ chế, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông chuyên và học sinh của tỉnh Hưng Yên tham gia các đội tuyển dự thi các giải quốc gia, khu vực, châu lục, quốc tế.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Học sinh trường trung học phổ thông chuyên trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Học sinh của tỉnh Hưng Yên tham gia các đội tuyển dự thi kỳ thi hoặc cuộc thi (gọi chung là kỳ thi) chọn học sinh giỏi quốc gia các môn học do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức (gọi chung là kỳ thi cấp Quốc gia); các kỳ thi khu vực Đông Nam Á (gọi chung là kỳ thi cấp khu vực); kỳ thi châu Á (gọi chung là kỳ thi cấp châu lục); kỳ thi quốc tế (gọi chung là kỳ thi cấp quốc tế) do Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định cử tham gia.

3. Học sinh tại khoản 1, 2 Điều này đoạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế.

4. Cán bộ quản lý, giáo viên trường trung học phổ thông chuyên trực tiếp bồi dưỡng học sinh đoạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế.

### **Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Chính sách trong Nghị quyết này phải bảo đảm đúng đối tượng, thực hiện kịp thời, công bằng, công khai, minh bạch.

2. Trường hợp các đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ của tỉnh thì chỉ được áp dụng 01 chính sách cao nhất.

### **Điều 4. Học bổng khuyến khích học tập cho học sinh trường trung học phổ thông chuyên**

1. Học bổng khuyến khích học tập cấp cho học sinh trường trung học phổ thông chuyên có kết quả rèn luyện đạt mức tốt và kết quả học tập đạt mức tốt trong kỳ xét và được xếp theo các mức như sau:

a) Học bổng khuyến khích học tập dành cho học sinh được chọn vào đội tuyển của tỉnh tham dự một trong các kỳ thi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế: Mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng 06 (sáu) lần mức học phí hiện hành của trường;

b) Học bổng khuyến khích học tập dành cho học sinh đoạt từ giải Ba trở lên của kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh: Mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng 05 (năm) lần mức học phí hiện hành của trường;

c) Học bổng khuyến khích học tập dành cho học sinh có điểm môn chuyên của kỳ xét cấp từ 9,0 trở lên: Mức học bổng cấp cho một học sinh một tháng bằng 04 (bốn) lần mức học phí hiện hành của trường.

2. Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chuyên căn cứ kết quả học tập, thành tích của học sinh tại các kỳ thi trong năm học và số suất học bổng của năm học để quyết định việc cấp học bổng khuyến khích học tập cho học sinh theo thứ tự như sau:

a) Học sinh là thành viên đội tuyển của tỉnh tham dự một trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế;

b) Học sinh đoạt từ giải Ba trở lên của kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh;

c) Học sinh có điểm môn chuyên của kỳ xét cấp từ 8,5 trở lên.

3. Học sinh đủ điều kiện được cấp học bổng thì được xét cấp vào cuối học kỳ. Học sinh chỉ được hưởng 01 mức học bổng khuyến khích học tập cao nhất và được hưởng không quá 09 tháng trong năm học (Học kỳ I: 04 tháng; học kỳ II: 05 tháng).

4. Số lượng học sinh được hưởng học bổng khuyến khích hằng năm không quá 60% tổng số học sinh của trường.

#### **Điều 5. Chính sách hỗ trợ chi phí sinh hoạt cho học sinh trường trung học phổ thông chuyên**

1. Hỗ trợ chỗ ở và chi phí khác cho học sinh trường trung học phổ thông chuyên có nơi thường trú cách xa trường từ 10km trở lên (tính theo Google Maps): Học sinh ở nội trú tại trường được miễn phí chỗ ở và được hỗ trợ 750.000 đồng/tháng. Trường hợp nhà trường không bố trí được chỗ ở nội trú cho học sinh có nhu cầu, ngoài việc học sinh được hỗ trợ 750.000 đồng/tháng thì còn được hỗ trợ thêm tiền chỗ ở với mức 280.000 đồng/tháng.

2. Khoản hỗ trợ chi phí sinh hoạt được cấp theo tháng. Thời gian hưởng không quá 09 tháng trong năm học. Học sinh được hưởng các chế độ, chính sách khác theo quy định của Trung ương vẫn được hưởng hỗ trợ chi phí sinh hoạt quy định tại Nghị quyết này.

#### **Điều 6. Thưởng cho học sinh đoạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế**

1. Đoạt giải kỳ thi cấp quốc gia

a) Giải Nhất và tương đương: 25 triệu đồng;

b) Giải Nhì và tương đương: 20 triệu đồng;

c) Giải Ba và tương đương: 15 triệu đồng;

d) Giải Khuyến khích: 08 triệu đồng.

2. Đoạt giải kỳ thi cấp khu vực

a) Giải Nhất và tương đương: 50 triệu đồng;

- b) Giải Nhì và tương đương: 35 triệu đồng;
- c) Giải Ba và tương đương: 25 triệu đồng;
- d) Giải Khuyến khích: 15 triệu đồng.

### 3. Đoạt giải kỳ thi cấp châu lục

- a) Giải Nhất và tương đương: 150 triệu đồng;
- b) Giải Nhì và tương đương: 100 triệu đồng;
- c) Giải Ba và tương đương: 45 triệu đồng;
- d) Giải Khuyến khích: 25 triệu đồng.

### 4. Đoạt giải kỳ thi cấp quốc tế

- a) Giải Nhất và tương đương: 250 triệu đồng;
- b) Giải Nhì và tương đương: 160 triệu đồng;
- c) Giải Ba và tương đương: 110 triệu đồng;
- d) Giải Khuyến khích: 50 triệu đồng.

## **Điều 7. Thưởng cho cán bộ quản lý, giáo viên trường trung học phổ thông chuyên bồi dưỡng học sinh đoạt giải trong các kỳ thi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế**

1. Mức thưởng dành cho giáo viên bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi bằng 50% tổng tiền thưởng của học sinh trong đội tuyển đoạt giải của trường chuyên đó (trong đó: 28% tổng tiền thưởng dành cho giáo viên phụ trách chính đội tuyển, 12% tổng tiền thưởng dành cho giáo viên phó phụ trách đội tuyển; 10% tổng tiền thưởng dành cho giáo viên khác tham gia bồi dưỡng đội tuyển).

2. Mức thưởng dành cho cán bộ quản lý trường trung học phổ thông chuyên được giao bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi

a) Bằng 18% tổng tiền thưởng của học sinh dự thi đoạt giải cấp khu vực, cấp châu lục, cấp quốc tế của trường chuyên đó (trong đó: 8% dành cho Hiệu trưởng, 10% dành cho Phó Hiệu trưởng);

b) Bằng 18% tổng tiền thưởng của học sinh của trường chuyên đó (trong đó: 8% dành cho Hiệu trưởng, 10% dành cho Phó Hiệu trưởng) khi có tỉ lệ học sinh dự thi đoạt giải học sinh giỏi cấp quốc gia của trường đạt từ 60% trở lên (tính theo số lượng thí sinh được đăng ký dự thi tối đa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) hoặc trường có học sinh đoạt giải Nhất cấp quốc gia.

## **Điều 8. Nguồn kinh phí**

Ngân sách nhà nước cấp tỉnh chi cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

## **Điều 9. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 02 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 12/2022/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình quy định một số cơ chế, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trường trung học phổ thông chuyên Thái Bình.

## **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

*Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII Kỳ họp thứ 36 thông qua ngày 10 tháng 02 năm 2026./.*

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (Vụ pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên;
- Lưu: VT, CV<sup>Th</sup>.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Văn**